

00300

TÀI LIỆU HỌC TẬP

Điền Hoa

NLF FILE	SUBJ. <i>Vcd</i>
DATE <i>9/63</i>	SUB-CAT.

CÔNG TÁC

VCD 300

THANH - VÂN



Tai bản

1962

CÔNG TÁC THANH VÂN

- I. - Đặc điểm tình hình.
- II. - Đặc tính, vai trò, vị trí và khả năng
Cách mạng của Thanh-niên
- III. - Phương hướng công tác sắp tới.
- IV. - Công-tác của Thanh-niên.

I. - Đặc điểm tình hình :

* Chỉ nhìn tích về thanh-niên : Từ 7 năm qua, Thanh-niên và tổng-bào là ở Miền-Nam đã phải kéo dài một cuộc sống đau thương và bất hạnh dưới chế-độ tàn-bạo của Mỹ-Diệm. Tất cả những ước mơ của chúng ta đều bị chôn vùi.

Từ nông thôn đến thành thị, bọn Mỹ-Diệm đã dùng mọi hành động man rợ, khủng-bố, cướp giết, cảnh chặt đầu, mổ bụng, mổ gan, xẻo tai, trảm miết, hành hiếp, tra tấn đánh đập tàn nhẫn, Nam-nữ Thanh-niên hằng ngày đều diễn ra. Bên cạnh hàng trăm ngàn Thanh-niên bị giết chết, Mỹ-Diệm còn tra tấn giam cầm, trói dây chằng nhích trong các trại giam, hàng vạn Thanh-niên Nam-nữ đang rên siết, trần ngực lòng ruột hằn trong lao-tử. Ngoài ra còn hằng trăm ngàn Thanh-niên khác đã và đang biến thành người lính đánh thuê, bị đẩy vào lò sát sanh ghê tởm ở Miền-Nam. Chúng ta và đang dùng ám mưu thủ đoạn thâm độc dụ dỗ, đầu độc, mua chuộc xúi ép, bắt buộc Thiều nhi ta làm do thám cho chúng.

Nhứt là gần đây, để cứu vãn ngay tàn sắp đến theo Kế hoạch Staley, Mỹ-Diệm tăng cường

Những bỏ tăn sát hàng loạt Thanh-niên, đang xó riết
dồn dân, lập "ấp chiến-lược", tăng cường bắt Nam, Nữ
Thanh-niên đi lính và chúng đang xó riết bắt chỉ em
nữ thanh đi tập quân sự, bắt cầm súng bắn lại chồng,
con, cha, mẹ, bà con ruột thịt của mình. Đã hơn
hơn nửa là gần đây, chúng bắt chính thức cho
chỉ em tuyệt đường sanh đẻ và bắt cả Phụ-
nữ cơ thai, hay cơ ăm con đờ đi tập quân sự.

Dưới chế độ Mỹ-Điêm Thanh-niên, công-
nhân, nông dân và lao động, chịu cảnh thất nghiệp,
lò tức năng nề thiếu ăn, thiếu mặc. Thanh-niên học-
sinh chúng ta ra sức xé ngũ, kềm kẹp thi cử bất công,
xó dây Thanh-niên học sinh vào con đường đi lính cho
chúng. Song song chúng đã và đang dùng tiền bạc, tài sản,
địa vị để dụ dỗ, mua chuộc, răn ép, bắt buộc Nam-
nữ T.N làm công-ám, do thám để đánh phá lại
Cách-mạng nhằm thực hiện âm mưu gây chiến tranh
Cảnh nghèo đói tang-tóc, chia ly đau khổ đã diễn ra
gay gắt hơn bao giờ hết, người Thanh-niên mất cả
quyền tự-do, mất cả nguồn hạnh-phúc.

Trước mắt, chúng đang mua chuộc, răn ép
T.N tôn giáo như là Công-giáo, Cao-dài Tây-ninh và
Mô-sê-háo nhằm để vô-trang cho các đạo giáo chống
lại Cách-mạng, gây lại cảnh nổi da, xác thịt.

Tội ác của Mỹ-Điêm đối với Thanh-niên ta
chật cao thành núi, không sao lên án đờo.

Tóm lại, những hành-động dã man, những
âm mưu thâm độc của Mỹ-Điêm đối với T.N ta nhằm
thực hiện âm mưu của chúng là quyết giành giật cho
được lực-lượng, Thanh, thiếu niên để làm hậu
thuần, 1 chỗ dựa cuối cùng để duy trì chế-độ

thời nát của chúng đang đến ngay sụp đổ.

+ Đặc điểm về phong trào của T.N:

Trích lyy cảm thư cao độ của các tầng lớp:

T.N ta đời với nguy quyền Mỹ-Điêm ở Miền-Nam
Nền phong-trào đầu-tranh Cách-mạng của T.N đã nổi
dậy nhip-nhưng và quyết liệt với phong-trào đầu-tranh
C.M của quân chúng. Trong phong-trào
đó hầu hết Nam-Nữ Thanh-niên đều có tham-gia các
mặt công-tác như là công-báo vô-trang, nữ Thanh-niên
đã đóng một vai trò đột xuất trong lúc-lương đầu-tranh
trực diện với địch, lời cường điệu lúc-lương thiếu-thiếu
tham-gia tốt trong nhiều mặt công-tác và thức đẩy cho
phong-trào chung ngày càng qui mô rộng lớn, đã biểu
đương một khí-thế hùng mạnh, đã nâng thanh-đèn đỏ
thi với khẩu hiệu dân-sinh dân-chủ và kết hợp khẩu
hiệu chính-tai hợp-thời. Đứng gần chục và đứng lùi một
số chánh sách phát-xít, tam-bạo, gây thêm sự đê-quốc
Mỹ và bê-lũ tay sai bán nước nước Ngô-đình-Điêm trong
phong-trào đó, chọn lọc những T.N nam nữ ưu tú -
chức ra hội thanh-niên giải-phóng và phát triển mở rộng
cơ sở hoạt động đời sống, đã đóng một vai trò lãnh-đạo
Mặt-trận Thanh-niên.

Nhưn chung phong-trào T.N thấy được biến-
chuyển lớn, đại đa số Thanh-niên đã xác-nhận phải
tham-gia Cách-mạng để đánh đổ chính-quyền Mỹ-
Điêm giải-phóng dân-tộc và giải-phóng Thanh-niên.

Cụn nhưn vào phong-trào chung, T.N tham-
gia rất tốt, những đứng về mặt lãnh-đạo, chỉ-đạo
của hội, cơ-may thiếu sót quan-trọng như:

- Về mặt T2, giáo-đục chưa sâu sắc và
rộng khắp trong Mặt-trận Thanh-niên, chưa tận dụng

hết khả năng và mọi hình thức đề T2, nhằm gây cảm
thú sâu đậm rộng rãi trong T.N đối với chế-độ độc tài
phát xít ở Miền-Nam, biến thành hành động phục thù
bằng thiết thực nhiệm vụ đấu tranh 3 mặt với địch.
Nên trong phong-trào chùa được mở rộng đủ màu sắc
Thanh-niên. Nhất là trong những vùng yếu, vùng tôn
giáo, thị-trấn, thị-xã.

Các phong trào riêng của Thanh-niên như
phong-trào VI.TV, phong-trào chống bắt lính, phong
trào tổng quân, phong-trào vui khỏe và việc đoàn
kết tăng gia sản-xuất, đấu-tranh bảo-vệ sản-xuất,
chùa được mạnh mẽ sôi nổi, nhất là phong-trào đấu-
tranh chống bắt lính chùa được phát-huy đứng mũi.
Bởi chùa có kế-hoạch lãnh đạo T.N ở những nơi
tiếp cận địch đấu-tranh chống bắt lính.

- Phong-trào văn-nghệ lãnh mạnh vui chơi
giải trí chùa được giải trí chùa được phát huy Tuy
phong-trào đã có những nhữn vào có già cõi khổ Khan.

- Trong công-tác vận động Thanh-niên, Hội thiếu
đứa vào quyền lợi thiết thân của giới nên thành
khẩu hiệu để vận động tập hợp Thanh-niên, thiếu
xây dựng về hạnh-phúc gia-đình quan-niệm luyện
ai mới v.v...

- Chùa lãnh đạo được chặt chẽ Thiếu nhi và
hội chùa quan tâm đến việc tổ-chức

lãnh-đạo các Hội phổ thông, hội viên
chùa thực hiện được vai trò nòng-cốt trong tổ-chức
ấy.

- Về tổ-chức: Tập hợp tổ-chức vào Hội chi
có Thanh-niên tôn giáo, nên thiếu tính chất liên
hiệp. Phát triển còn rụt rụt chùa tương xứng với phong-

⊗ Nông-dân thiếu chú ý các tầng lớp T.N khác và T.N.

trào, có nơi tập hợp vào tổ chức bữa bãi, ở hợp nên trong hội có số Hải-viên có văn để phúc tập.

- 13 việc của Hội chưa có nề nếp theo một hệ thống từ BCH xuống liên tổ cơ-rang, việc sinh hoạt rất còn lỏng lẻo.

Tóm lại thời gian qua lực lượng Thanh-niên có đóng nhiều công sức trong phong trào chung, nhưng những phong-trào riêng của Thanh-niên chưa được mạnh mẽ sôi nổi. Cũng như vừa mở rộng mặt trận TN tập trung khả năng đánh địch có nhiều hiệu lực thì chưa được thực hiện tốt. Nguyên nhân là do hội TNGP chưa nhận rõ trách nhiệm trong phong-trào đó, cho nên chưa tập trung làm đầy đủ vai trò lãnh đạo làm nòng cốt của mình.

II. Đặc tính vai trò, vị trí và khả năng Cách mạng của Thanh-niên.

Thanh-niên là lớp người còn non trẻ, đang lớn lên về thể chất và phát triển về trí tuệ. Họ rất ham học, cầu tiến bộ, tinh thần hăng hái, xung-phong quả cảm, luôn luôn muốn một lý tưởng cao đẹp, chán ghét chế độ cũ (Chế độ Mỹ-Diệm). Về bản chất đa số TN là công-nông. Quyền lợi giai-cấp, quyền lợi giới thúc đẩy đấu tranh chống xã-hội, chống những gì xa lạ, phản dân-chủ.

Nhưng họ mới lớn lên, tránh cơn bùng-bốt, lứa tuổi thiếu tinh nghiệm xã-hội và đấu tranh.

Tuy có giác ngộ, nhưng chưa sâu sắc, vì thế nên cũng dễ chán nản hoặc mất cảnh giác.

Thanh-niên là tương lai của Tổ-quốc, họ là lực-lượng đông-dào đang lên nắm tương lai xã-hội.

là một lực lượng đủ để phong phú nhất trong thời kỳ Cách mạng và đóng một vai trò quan trọng đối với nhân cách hiện nay, có tính chất quyết định một phần lớn thắng bại.

Thấm qua lịch sử Cách mạng và 7 năm qua, lực lượng Công-niên đã đóng một vai trò chủ yếu trong lực lượng vũ trang. Mặt khác TN cũng đã tích cực tham gia các mặt công tác khác như: ^{biện pháp} vận động xây dựng T2 kêu gọi binh-sĩ, bóc lột, bóc hàng v.v. Nổi chung TN đã đóng 1 phần tích cực vào việc đánh bại kẻ thù trong thời kỳ Cách-mạng hiện nay. Nhưng cần phải nỗ lực hơn nữa vượt qua nhiều gay go, gièm nhỡ phức tạp, những dây xích oan sập lối, kẻ thù Mỹ-Diệm nhất định thất bại nhục nhã, ta sẽ thu nhiều thắng lợi.

III. - Phương hướng công tác sắp tới:

1)- Đẩy mạnh công tác T2 giáo-dục, học tập nhằm làm cho hội tử BCH xứng tầm tổ chức như T2 giáo-dục rộng khắp và quần chúng đã nhận rõ về âm mưu thâm độc và đen tối của Mỹ-Diệm và thông về đường lối kháng chiến, phương hướng tiến lên của Cách-mạng.

Ngoài việc tuyên truyền giáo-dục lãnh đạo phong trào chung của TN. Hội phải ra sức lãnh đạo các phong-trào riêng của TN như: phong-trào chiến đấu v.v. phong trào tổng quân. phong trào đấu tranh chống bắt lính, phong trào vui khỏe của TN và hội xung vào các hội phổ thông. Song song hội phải đặc biệt việc xây dựng tổ chức và lãnh đạo thiếu nhi.

2)- Dẩy mạnh công tác phát triển, qui rõ hàng loạt phải đúng đường lối quốc chương, theo yêu cầu lãnh đạo, không theo khả năng, đảm bảo chất lượng. Đặc biệt chú ý phát triển những vùng và vùng lân cận "KIM" áp "chiến lược" đường giao thông, thị trấn, thị xã v.v... nhằm gây dựng cơ sở, đảm bảo làm cốt cho phong trào.

3)- Ra sức củng cố tăng chất cho hội bằng bồi dưỡng nâng chất nhiều mặt đời sống hội viên hết tiêu chuẩn. Kiểm điểm đưa ra khỏi hội những fan-tu có vấn đề chính trị (công an do thám). Song song với củng cố nhiệm vụ, L3 việc và sinh hoạt cho hội từ bên cường dưới được chặt chẽ và đúng nội dung, đảm bảo là chức được vững mạnh.

Còn về mặt hội phải làm được nhiệm vụ tích cực bảo vệ nông thôn, điều tra phát hiện do thám, tích cực trong công tác xây dựng xã áp chiến đấu, vào thị xã, áp địa phương quân, cơ-động. Điều cần bản là Hội phải giữ hợp pháp cho hội viên.

4)- Ra sức đào tạo QA cho Hội để tiếp thị cũng ứng như cần Cách mạng, dù sức làm cốt phong trào.

+ Dẩy mạnh phong trào thi đua trong Hội gây thành một phong trào hào hùng sôi nổi trong mọi công tác trong việc đoàn kết tăng gia sản xuất ở nông thôn.

IV Công tác cụ thể của Hội:

1)- Tuyên truyền giáo dục trong Hội và ra quần chúng nhằm rõ về âm mưu thâm độc, đem

lời của Mỹ. Diêm hiện mang hai: chúng đang tăng cường
rao viết dân áp, khủng bố, bắn giết cướp giết, bắt lính
lao bao, "Quân sự hoá Phụ nữ" ra sức dôn dân
rao các "Khối tu-mật" "Cấp-chiến-lược" rao viết
thực hiện ý đồ xâm lược, trước mắt là kế hoạch Staley,
Taylo.

- Tuyên truyền giáo-dục làm cho quần-
chúng thấy được về đường-lối, chủ trương đúng đắn
của Cách-mạng.

Ra sức học tập trong hội để nâng chất
chiến đấu cho mỗi hội-viên, làm cho mỗi ^{HV} có một nhận
thức tương đối về đường lối chính-sách, phương hướng
tiến lên ^{của} Cách-mạng, để tin tưởng phấn khởi
trong công-tác và bảo-đảm việc thi hành, nghiêm chỉnh,
đúng đắn theo đường lối, chủ trương của Cách mạng
đề ra.

Đọc tập những tài liệu như:

- Điều lệ và giải thích điều lệ Hội Thanh-
niên giải phóng.

- Phương hướng tiến lên.

- Công-tác cụ-thể.

- Công-tác Thanh-vân.

Tngoài những tài liệu trên, mỗi Hội-viên của
Hội còn phải nỗ-lực bằng học tập: báo chí, tin tức, hội-
nghị-V.V...

2)- Hội lãnh đạo phong-trào T.N.

Song song với việc lãnh đạo M.T. Thanh niên
tâm công địch 3 mặt thì hội còn lãnh đạo các phong-
trào riêng của TN cho được mạnh mẽ sôi nổi như:

- Phong-trào TN chiến đấu vô-brang-tự-vô:

Hội phải tuyên truyền giáo-dục giác ngộ T.N. sự

quan trọng và nhiệm vụ TN đối với công tác VTTV. Chú ý lời TN ở vùng cận địch, vùng tôn giáo, có giáo dục sâu làm cho anh chị em giác ngộ xung vào hàng ngũ tự vệ, có kế hoạch đánh giặc (hội viên phải giương màn) phát triển, căng tạo vũ khí thô sơ để giết giặc khi chúng đi căng quét, lời dụng sở hữ giết súng địch, lấy bớt, diệt ác ôn v.v...

- Phong trào tổng quân, Hội có ý thức giáo dục thường xuyên nhiệm vụ tổng quân cho TN, dùng nhiều hình thức để phát ^{động} (Chú ý: không dùng hình thức truyền đơn biển ngữ rải hoặc dán...) Ngoài ra Hội còn chăm sóc đến các gia đình chiến sĩ, đồng viên gia đình có thủ tục an ủi thích lễ con em sau khi nhập ngũ. Hội TN cùng với hội mẹ chiến sĩ và các đoàn thể tổ chức những cuộc thăm hỏi, tặng quà giúp đỡ v.v... Căn bản là giáo dục giác ngộ kỹ, giải quyết tư tưởng cho TN trước khi đi, và có thăm tra lý lịch để tránh tình trạng một số TN khi đi gặp khó khăn gian khổ thì bỏ về làm ảnh hưởng không tốt cho phong trào tổng quân.

Phong trào tổng quân chống bắt lính: Hội gặp rút T3 giáo dục sâu trong nam nữ TN về âm mưu bắt lính tạo bao của Mỹ - Diệm nhất là các vùng cận địch, vùng tôn giáo. Ngoài đầu tranh bực diện với địch. Hội phát động sâu khắp trong TN và tổ chức những cuộc mítting biểu tình đông đảo các tầng lớp TN, hô hào chống bắt lính liên tục, để có vũ phong trào đấu tranh chống bắt lính.

- Phong trào vui khỏe của TN: ở vùng

nâng thôn thôn giải phóng và vùng xôi đầu, Hội lãnh đạo TN tẩy sạch những hiện tượng ăn mặc theo tiêu cao bồi, đồn ca bầy lạc, xiêu chề, bãi bạc hay chơi bởi lêu lổng. Phát động phong trào văn nghệ thể thao vui chơi lành mạnh có lãnh đạo và phong trào TN đoàn kết, tăng gia sản xuất, đấu tranh bảo vệ sản xuất.

3)- Công tác phát triển:

a)- Quan niệm phát triển, o theo nhà nãng, phải theo yêu cầu lãnh đạo, giữ đúng phương châm và gấp rút phát triển ở vùng yếu, vùng tôn giáo, đường giao thông chiến lược KTM, vùng tôn giáo thị trấn, thị xã nhằm chủ động làm công dịch bằng 3 mặt.

b)- Mục độ phát triển: Vì yêu cầu C.M. hiện nay. Hội phải gấp rút phát triển, hội viên cho đạt được mức độ, tỉ lệ từ 20 đến 50% trong số q/c được phát động (có tham gia nhiều hình thức đấu tranh chống địch) không cứng đờ, không bình quân. Vùng mạnh thì có cao hơn vùng yếu, chủ yếu là phải đúng tiêu chuẩn:

Cụ thể từng loại xã như:

- Loại xã mạnh (giải phóng và xôi đầu mạnh), từ 20 đến 50% trong số quân chúng được phát động.

- Loại xã thường phát triển từ 20 đến 30% trong số quân chúng được phát động.

- Loại xã yếu, vùng tôn giáo tập trung «KTN», «ấp chiến lược».

Chi trấn, Thị xã thì phải đạt 20% trong số quân chúng được phát động

C / - Phương pháp phát triển: mỗi Hội viên được phát triển vào Hội viên phải tiến hành 3 bước đúng đường lối q/chúng trong các mặt công tác và trong đấu tranh có bình tuyến của quần chúng) phát triển qui mô hàng loạt những bảo đảm, ở bữa bãi, ở phức tạp.

Mỗi Hội viên được phát triển phải có ba tiêu chuẩn như sau:

1) - Có thành tích tốt trong 3 mặt tâm công dịch.

2) - Thành phần, lịch sử chính trị tốt.

3) - Liên hệ tốt với quần chúng và có nắm số quần chúng cảm tình. Tổ chức phải đúng đã tạo (lê kết nạp có Mặt-trần)

+ Phát triển theo nguyên tắc 3 bước phải hết sức linh hoạt với máy không hợp sau đây:

- Xử lý với dân mạnh từ phải thế kèm tiếp, phong trào q/chúng ở đây nổi dậy chống địch rộng mạnh những cơ sở còn ít, ta tiến hành 3 bước như trên mà phát triển để đạt mức độ, tỷ lệ

- Vùng xôi đầu yếu, Tôn giáo, « KTM » áp, « chiến lược » tôn giáo, thị xã, cơ sở còn ít, ta phải chủ động phong trào nổi dậy của quần chúng, tham gia của hình thức chống địch căn cứ trên cơ sở phong trào đó mà chọn người đứng đầu chuẩn phát triển vào Hội, các vùng yếu cũng phải tiến hành 3 bước nhưng phải linh hoạt và gọn nhẹ, bảo đảm phương châm ngăn cản bị mất.

- Phương pháp làm cho hội viên biết cách phát triển Hội viên mới. Tôn giáo hết là phần Hội viên ^{trên} cho được con số q/c phát động chúng rời lại

con số hội viên đã có sẵn, số với yêu cầu, mức độ, tỷ lệ của ấp mình, coi phải phát triển bao nhiêu nữa. Đưa vào đó mà hướng dẫn cho Tiểu tổ, phát triển những nơi chưa có, hoặc có những nơi ít.

Cụ thể bằng cách: đưa đầu tranh 3 mặt thường xuyên, sau mỗi việc làm của họ có bình luận của quần chúng nếu những người được quần chúng bình luận mà cũng nhằm bồi dưỡng phát triển của Tổ, như vậy là đã được kết hợp 2 mặt, như vậy mới bảo đảm về hiệu chuẩn. Qua bình bầu, bình luận, Hội viên cũ có nhiệm vụ giáo dục, học tập Diêm Lê Hội, giác ngộ quyền lợi trước mắt và lâu dài cho họ. Khi họ từ giác, từ nguyện tán thành Diêm Lê xin gia nhập vào Hội thì Tiểu tổ giới thiệu lên BCH (nếu chưa có BCH thì phải hội chấp thuận liền hành Kết nạp theo Thủ tục).

4/- Công tác củng cố:

a)- Quan niệm củng cố: lấy công tác giác dục bồi dưỡng năng lực giác ngộ về chính trị, xây dựng nhiệm vụ làm chính và phải thường xuyên liên tục, chỗ không phải chỉ làm hằng đợt, nhằm làm cho Hội được trong sạch, vững mạnh, có thực chất chiến đấu liên tục và tự động được công tác.

b)- Phải học tập, giáo dục làm cho tất cả hội viên xác nhận đúng đắn tình hình hiện nay và phương hướng tiến lên của Cách mạng thấy được tương quan to địch và sự nhỏ nhỏ nhân thuận lợi như thế nào. Điều căn bản là làm cho Hội viên thông suốt bên căn bản về đường lối chính sách của Cách mạng miền Nam, nhất là các mặt chính sách và công tác đấu tranh thiết thực với địch ở địa phương để hằng ngày

Hội viên, làm dưới nhiệm vụ của mình đúng với
đường lối, chính sách.

Song song với việc bồi dưỡng năng suất chính
trị Cách mạng kết chặt với việc thiết thực làm nhiệm
vụ chiến đấu chống địch hàng ngày để nâng cao chất
lượng cho Hội.

Cũng có nhiệm vụ BCH chi Hội, Phân Hội
tiểu tổ về làm 3 việc sinh hoạt chặt chẽ, đúng nội
dung đề cao, phê, tự phê trong nội bộ.

+ Giải quyết Hội viên có vấn đề phức tạp

- Vấn đề cũng có đưa ra phải được xem
xét kỹ lưỡng có mức độ tức là công an do thám
(có tình nghi chần trệ hoặc có làm công an do
thăm) coi cũng như số đầu hàng phản biến, ít hai
báo gây tác hại cho quân-chúng cho Cách mạng.
(Số đó ít hai nhiệm vụ v.v. gây thiệt hại, không coi là
phức tạp).

- Đối với người làm tổ xã, ấp BCH các
tổ chức phản động của địch như "P.T.C.M.Q.G."
TNCH, PNCH" hiện nay họ tốt tích cực công tác,
nếu quân chúng không phản ứng, thì có thể ở
trong Hội hoặc phát triển vào Hội (nếu đúng tiêu
chuẩn) nhưng chỉ là hội viên, không được vào làm
tổ trưởng bảo lên.

- Đối với người làm tổ xã thuộc đoàn viên
các tổ chức phản động nói trên vì bị bắt buộc, ta phải
xem kỹ nội dung từng người, nếu quân chúng không
phản ứng, họ tích cực đúng tiêu chuẩn, thì vẫn được
phát triển vào Hội và được ứng cử vào Tiểu tổ, phân
Hội, BCH. nếu được đoàn thể tin nhiệm.

- Đối với số người thuộc đoàn ^{viên} hoặc BCH

ngành đoàn NDPN VN. trước đây. Vì tính chất các
Tổ chức này có khác với tổ chức phân động, do
đó hiện nay nếu họ tích cực đúng tiêu chuẩn
thì được phát triển vào hội và được ứng cử vào tổ
trưởng đến BCH nếu được đoàn thể tin nhiệm.

- Ngoài ra số hội viên có văn để chính
trị hết tiêu chuẩn mặt nào đó, thì phải tăng
cường bồi dưỡng giúp đỡ nâng lên, phải nắm vững
phương châm cũng cố "lấy giáo dục, giác ngộ
chính trị làm chính", trường hợp Hội viên đã
nhiều lần giác ngộ bồi dưỡng mà không tiến lên
thì phải làm cho Hội viên đó thấy được không
đủ điều kiện đứng chuẩn trong tổ chức, mà bị
nguyên tử giác xin ra (cần chú ý số chi em vì
hoàn cảnh gia đình).

- Số người đưa ra khỏi đoàn thể tùy
theo thành phần nghề nghiệp mà bố trí vào các tổ
chức thông thường cho hợp lý để bồi dưỡng họ lần
lần tiến lên, nếu họ đủ điều kiện thì phát triển
vào đoàn thể trở lại.

5) - Về tổ chức:

+ Ban chấp hành chi hội ở từng xã
giải phóng xôi đậu, xôi đậu mắm và thường
(từng xã lớn nhỏ, Hội viên nhiều hay ít) Số lượng
BCH từ 5 đến 9 ủy viên.

- Những xã yếu BCH chi hội số lượng
từ 3 đến năm ủy viên.

Nếu BCH từ 5-7 đến 9 thì có bầu
ra Thường vụ 3 phần công phụ trách chuyên môn
như:

- Tổng Ký: phụ trách tổ chức Tuyên truyền.

- Phó thư Ký: đảm trách thi đua.

- Ủy viên Thường vụ tài chính.

Và 1 ủy viên thường (ngoài thường vụ)

Phụ trách thiên nhi. Nếu BCH chi Hội có 3 thì
chỉ bầu 1 thư Ký chịu trách nhiệm chung, còn bao
nhiều thì ủy viên.

Nơi chung ủy viên BCH kể cả các Ủy viên
Thường vụ đều có phần công phụ trách ấp, có chữ
ở phần Hội và Tiểu tổ.

Riêng thư Ký chịu trách nhiệm chung và
chuyên môn nên cần phân công 1 ấp điểm nơi
mà thường trực tổng và phải có chữ trong phác-
hội.

BCH chi hội có chữ 1 ủy viên có uy tín
đã bị lộ qua Mặt trận Dân tộc giải phóng xã
đại diện cho giới, Hiệu triệu giới mình. (Ủy viên
này cũng phụ trách ấp như các ủy viên khác).

x Nguyên tắc Tổ chức BCH chi Hội:

Chức điều lệ thì lấy đại biểu Tiểu tổ
(Tổ trưởng) lên bầu BCH nhưng vì bảo đảm
phường chăm trong tình hình hiện nay nên chỉ
lấy Đại biểu ở phần Hội lên. Tuy nhiên ta vẫn
thực hiện tập trung dân chủ, từ tiểu tổ lên BCH
là vì trước nhất có bầu dân chủ ở Tiểu tổ, rồi
rất 1 đại biểu T. Tổ lên thành lập phần Hội và
chọn Đại biểu có khả năng lên thành lập BCH
chi hội xã.

x Phần Hội:

- Xã giải phóng, xin đạt mức và
thường, tùy số số nhiều hay ít mà thành lập
phần Hội số lượng từ 5 đến 7 phần Hội viên.

Loại xã yên, hoặc mới phá thế kêu Kép
thi số lượng mỗi phân. Hội từ 3 đến 5.

Trong phân. Hội bầu lên 1 phân. Hội trưởng.
Phân. hội trưởng và các phân. hội viên đều là 1 tổ
trưởng của 1 tổ. Hội viên và có năm sáu quan
chúng của mình từ 3 trở lên (bố trí, xuyên qua tình
cảm của người Hội viên.

* Nguyên tắc tổ chức phân. hội.

Nơi nào chưa có B.C.N thì do cán bộ áp rút
tổ. trưởng lên thành lập

Tiểu. tổ

* Những xã giải phóng, xôi đầu mạnh và thường
số lượng mỗi tiểu tổ từ 5, 7 đến 9 hội viên.

- Những xã yên, "KTM" áp chiến lược, đường
giao thông, vùng tôn giáo số lượng cao nhất là 5.

- Vùng thị trấn, thị xã số lượng mỗi tổ 3 hội
viên để đảm bảo phương châm ngăn cắt bí mật (không
thành lập phân. hội). Trong tổ bầu lên một tổ trưởng.

+ Song song với việc củng cố và xây dựng
phát triển hội thanh. niên giải phóng. Hội phải chú
trọng đến các tổ chức thông thường của thanh. niên
như: thể thao, thể dục, văn nghệ v.v... bằng cách:
các tổ chức đã có sẵn thì tiến hành củng cố lại
chặt chẽ, nơi nào còn ít hoặc chưa có sẵn thì phải
tiến hành xây dựng và phát triển tổ chức thêm.

Ngoài ra hội còn phải đưa số Hội viên,
cung cảnh cũng nghề qua làm ^{lặt} các việc hội của
Nông dân, phụ nữ tổ chức, nhằm làm gương mẫu
trong đoàn kết, tương trợ sản xuất, tiết kiệm.

Yêu cầu của ta phải tập hợp rộng rãi T. N
các tầng lớp vào tổ chức (gồm cả số cũ đã được thành

loài) để giáo dục đoàn kết, hướng đạo, sản xuất, làm ăn tập đoàn để nâng cao đời sống về vật chất và tinh thần, lần lần tiến tới giáo dục giác ngộ quyền lợi Cách mạng cho họ.

Mười tổ chức cần phải có nội quy do tập thể đề ra (có sự hướng dẫn của cán bộ).

Về sinh hoạt: Tổ chức nào thì dựa vào nội dung, nội quy này, trong sinh hoạt có lòng một lòng chính trị vào như tìm tòi, Báo chí v.v. Những tình mức với trình độ của họ. Không giống như sinh hoạt của đoàn thể.

6/- L3 việc về sinh hoạt:

L3 việc: từ BCH đến tiểu tổ về chỉ đạo công tác cũng như báo cáo và sinh hoạt theo hệ thống xuôi. Những cơ phận hội ấp, phân hội trường có liên hệ ngang với cán bộ ấp để bàn bạc về tình hình chung của ấp, hoặc giải quyết một vấn đề gì có liên quan trong ấp như: xảy ra một cuộc đấu tranh, hay sắp xếp 1 cuộc meeting, biểu tình v.v. hoặc báo cáo cho cán bộ ấp nắm tình hình chung trong ấp để có góp ý một vấn đề gì có liên quan (có đặt thành vấn đề chỉ đạo ngang, chỉ có báo cáo miệng. Không đặt thành vấn đề báo cáo giấy tờ).

Những nơi chưa có BCH thì phân hội chịu sự lãnh đạo ngang của chi bộ ấp.

+ Sinh hoạt: Từ BCH xuống tiểu tổ, hằng tháng phải giữ đúng sinh hoạt thường lệ 2 Kỳ. Hội nghị thường lệ bắt từ dưới, tức là tiểu tổ rồi lên phân hội và BCH. Do đó, BCH qui định ngày Hội nghị thường lệ từ dưới lên trên phải có cách khoản nhau vài ngày.

Chỉ dụ:

- BCH Hội nghị giữa hằng tháng ngày 12 cuối tháng ngày 25.
- Phân hội giữa tháng ngày 10. cuối tháng

23.

- Tiêu lộ giữa tháng ngày 8 cuối tháng

24.

BCH hằng tháng có đề ra chương trình nghị quyết công tác cho hội dựa vào những nội dung như sau:

- Báo cáo công tác.
- Học tập, tình hình, thời sự chủ trương nghị quyết.

- Đề ra kế hoạch công tác tới.

- Bàn bạc những vấn đề như: Sản xuất, cải thiện đời sống, công tác xã hội, văn hóa, y tế về sinh hoạt kết nông thôn v.v. . .

- Đề cao xuất sắc trong mỗi kỳ hội.

- Phổ tử phê.

- Hằng kỳ sinh hoạt (BCH, Phân hội, Tiêu lộ gửi đúng kỳ và đều đặn)

- Là việc sinh hoạt chặt chẽ ngăn cản.

Trên đây là nội dung sinh hoạt thường lệ chung của Hội từ dưới lên trên, nhưng không phải mỗi lần họp như nửa tháng, hoặc bất thường cũng phải đầy đủ như vậy. Nên trong hội giữa tháng và bất thường chỉ cần báo cáo rõ những phần đã làm được. Riêng phân hội nghị cuối tháng thì từ dưới lên trên phải dựa vào từng nội dung mà báo cáo tổng kết, những phân tiêu lộ và phân hội thì gọn nhẹ hơn.

Phân hội nghị cuối tháng của BCH có thêm
phần: xác nhận âm mưu địch, đánh giá nhận xét
khả năng tàn công của Hội mình, có nơi nào mạnh,
yếu để có kế hoạch bồi dưỡng và có kiểm điểm
phát triển hội viên mới đóng hội phí.

Tổng kết báo cáo cuối tháng, theo
nghị quyết kế hoạch trong tháng, gồm có
tình hình và số liệu đầy đủ báo cáo số liệu cũng có
và phát triển Hội viên có bản kế kèm theo. Báo-
cáo xong có đề ra kế hoạch nghị quyết công tác
tháng tới.

Ngoài hội nghị thường lệ còn có những
cuộc sinh-hoạt bất thường như: học tập
chủ trương, nghị quyết tài liệu, tin-tức v.v.. (không
lấy bất thường thay cho thường lệ).

7 | Xây dựng tổ-chức và lãnh đạo Thiểu-
nhi (có tài liệu riêng). -

8 | Công tác đào tạo cán-bộ.

Gấp rút đào tạo cán bộ Hội bằng mở lớp
huấn luyện và học tập tại nghiệp để nâng cao trình
độ cho hội viên.

Ngoài ra, cần đề cập đến phương pháp bồi
dưỡng giáo-dục Cán-bộ bằng hội nghị mở rộng tổng-
kết rút kinh-nghiệm chỉ đạo, nâng cao chất cho
cán-bộ. Trong công-tác mạnh dạn khen thưởng, đề bạt
số cán bộ tốt, có nhiều thành tích xuất sắc và kịp thời
uốn nắn, sửa sai cho cán-bộ hội viên có sai lầm.

Mỗi đợt công-tác phải có kiểm tra rút kinh
nghiệm và bình bầu xuất sắc điển hình, để phát hiện
đào tạo cán-bộ trong phong-trào và phát-triển Hội viên
mới ý thức bồi dưỡng phải có kế hoạch yêu cầu và

mức độ cho rõ ràng. Ví dụ: 1 ủy viên BCH chi Hội nhằm
bồi dưỡng thời gian nhất định sẽ trở thành 1 UV của BCH
chi-hội.

9) Công tác thi đua.

Người hội viên sẵn có tinh thần xung phong đứng cầm
bản chất rất hăng hái, thích hoạt động cần tiến bộ, đó là cơ sở
tốt cho ta đặt vấn đề thi đua. Trong công tác xây dựng Hội
nói riêng, vận động Người Chung, ta không đề cập vấn đề thi
đua là 1 thiếu sót quan trọng.

Yêu cầu làm cho tất cả Hội viên hăng hái công-
tác, nỗ lực hoạt động và tiến bộ. Nhằm phát động trong
hội 1 phong trào hăng hái thi đua trong mọi công tác.

Chỉ ý: Tránh tình trạng hơn thua từng cá-
nhân, mà hội viên phải hòa mình trong quần chúng để
thi đua từng mặt công tác, nhằm đạt yêu cầu: tăng năng
suất công tác Cách mạng.

Thi đua giữa hội viên và hội viên do tiêu^đ độ^đ
chăm thi. Phân hội, tiêu^đ độ^đ này với tiêu^đ độ^đ khác do
phân hội chăm thi, phân hội này và phân hội kia do
BCH chi-hội chăm thi. (Được đầu phát động cho tiêu^đ độ^đ
thi đua trước)

Tóm lại hội phải thấy việc xây dựng củng cố Hội-
viên hiện nay hết sức quan trọng, làm cho tổ chức được vững
mạnh trong sạch, có đủ sức chiến đấu và tổ. động
dưới công tác, để hội làm được vai trò của nó. Cho
nên trách nhiệm mỗi hội viên chúng ta phải: "Ra sức
củng cố và chi trong phát triển, vừa củng cố vừa phát
triển". Công tác củng cố hội và công tác phát triển
Hội không thể tách rời, nó là 2 mặt của một vấn đề.

M. H. T.

Ứng hộ 1,50 (một đồng
năm các giấy mực.



008488

NLF
FILE
DATE
9/63

VCD
SUBJ.
SUB-CAT. B

300 Tài Liệu Học Tập (Education Material), Công Tác Thanh
Vân (Youth Proselyting Work. Learning document on agi-
prop work among youth. Deals with youth suffering
under GVN, youth and revolution; role of youth in
revolution. Kiến Hòa, Sept. 1963.